

21. Cung cấp thông tin về dự án đầu tư

a) Trình tự và cách thức thực hiện:

- **Bước 1:** Nhà đầu tư gửi yêu cầu cung cấp thông tin về quy hoạch, danh mục dự án đầu tư và các thông tin khác liên quan đến dự án đầu tư theo quy định tại Khoản 1 và 3 Điều 28 Nghị định 118/2015/NĐ-CP (bao gồm: (i) Dự án đầu tư ngoài khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao, khu kinh tế; (ii) Dự án đầu tư thực hiện trên địa bàn nhiều tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có trụ sở chính hoặc văn phòng điều hành mà nhà đầu tư đặt hoặc dự kiến đặt để thực hiện dự án tại Hải Phòng; (iii) Dự án đầu tư thực hiện đồng thời ở trong và ngoài khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao và khu kinh tế) tại Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả hoặc thông qua hệ thống bưu chính đến Sở Kế hoạch và Đầu tư Hải Phòng số 01 Đinh Tiên Hoàng, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng.

- **Bước 2:** Sở Kế hoạch và Đầu tư Hải Phòng cung cấp thông tin theo thẩm quyền cho nhà đầu tư trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị của nhà đầu tư.

b) Thời gian làm việc: Các ngày thứ 2 đến thứ 6 trong tuần; Sáng từ 7:30 đến 12:00, Chiều từ 13:30 đến 17:00.

Ghi chú: Trong trường hợp Nhà đầu tư ủy quyền cho người khác đi nộp hồ sơ và nhận kết quả giải quyết thủ tục hành chính thì người làm thủ tục nộp hồ sơ và nhận kết quả giải quyết thủ tục đăng ký đầu tư phải xuất trình Giấy chứng minh nhân dân hoặc hộ chiếu hoặc các giấy tờ chứng thực cá nhân hợp pháp khác và giấy tờ sau:

1. Hợp đồng cung cấp dịch vụ giữa Nhà đầu tư và tổ chức làm dịch vụ nộp hồ sơ, nhận kết quả và giấy giới thiệu của tổ chức đó cho cá nhân thực hiện nộp hồ sơ, nhận kết quả; hoặc

2. Văn bản ủy quyền cho cá nhân thực hiện nộp hồ sơ, nhận kết quả theo quy định của pháp luật.

c) Thành phần hồ sơ:

Văn bản đề nghị cung cấp thông tin của nhà đầu tư

d) Số lượng hồ sơ:

01 bộ hồ sơ

đ) Thời hạn giải quyết:

Trong thời gian 05 ngày làm việc kể từ khi nhận được văn bản đề nghị.

e) Cơ quan thực hiện:

Sở Kế hoạch và Đầu tư Hải Phòng.

g) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:

Nhà đầu tư (tổ chức, cá nhân).

h) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:

Văn bản cung cấp thông tin của Sở Kế hoạch và Đầu tư

i) Lệ phí:

Theo từng nội dung thông tin được cung cấp.

k) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

Không có

l) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục:

Không

m) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Nghị định số 118/2015/NĐ-CP ngày 12/11/2015.